

TRƯỜNG THCS GIẢNG VỖ

HƯỚNG DẪN ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II

TỔ TOÁN LÝ CN TIN

MÔN TOÁN 6

NĂM HỌC 2021-2022

TỰ LUẬN

PHẦN SỐ HỌC

Dạng 1. Thực hiện phép tính, rút gọn biểu thức.

Bài 1. Thực hiện phép tính (hợp lý nếu có thể):

a) $\left(\frac{-2}{-7} : \frac{4}{-3}\right) \cdot \frac{4}{7}$	b) $\frac{-3}{-5} : \left(\frac{5}{-9} \cdot \frac{-3}{25}\right)$	c) $5\frac{6}{7} - \left(2\frac{3}{8} + 1\frac{1}{8}\right)$
d) $-\frac{25}{12} - \left(\frac{23}{12} + 1\frac{1}{2}\right)$	e) $\frac{-1}{9} \cdot \frac{-3}{5} - \frac{5}{6} \cdot \frac{3}{-5} + \frac{-5}{2} \cdot \frac{3}{5}$	

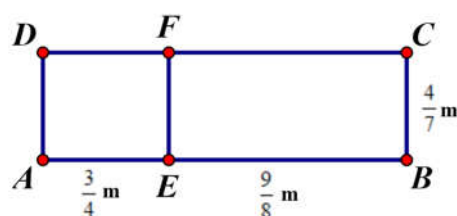
Dạng 2. Tìm x biết:

Bài 2. Tìm số tự nhiên x biết:

a) $\frac{5}{7} - \frac{3}{7}x = 1$	b) $x - \frac{-3}{4} = \frac{-14}{25}$	c) $\frac{5}{-20} - x = \frac{-7}{5}$
d) $x + \frac{3}{4} = \frac{36}{144} \cdot \frac{-12}{9}$	e) $\frac{8}{23} \cdot \frac{46}{24} = \frac{1}{3}x$	f) $\frac{1}{5} : x = \frac{1}{5} - \frac{1}{7}$
g) $\frac{4}{9} - \left(x - \frac{1}{2}\right)^2 = \frac{1}{3}$	h) $3,2x - \left(\frac{4}{5} + \frac{2}{3}\right) : 3\frac{2}{3} = \frac{7}{20}$	i) $\left(4\frac{1}{2} - 2x\right) \cdot 1\frac{4}{61} = 6\frac{1}{2}$

Dạng 3. Bài toán có lời văn:

Bài 3. Tính diện tích hình chữ nhật ABCD ở hình bên theo hai cách. Em đã áp dụng những kiến thức nào để tính diện tích hình chữ nhật nói trên.



Bài 4. Trong một cuộc khảo sát về phương tiện đến trường hằng ngày của học sinh khối lớp 6 ở một trường THCS tại Hà Nội, người ta đã có thống kê như sau: $\frac{17}{50}$ số học sinh đi xe đạp, $\frac{9}{25}$ số học sinh đi xe buýt, số còn lại đi bằng các phương tiện khác (như cha mẹ đưa đón, đi bộ, ...).

a) Hỏi số học sinh đến trường bằng xe đạp hay xe buýt nhiều hơn ?

b) Số học sinh đến trường bằng phương tiện gì là nhiều nhất ?

Bài 5. Mai tự nhẩm về thời gian biểu của mình trong một ngày thì thấy : $\frac{1}{3}$ thời gian là dành cho việc học ở trường; $\frac{1}{24}$ thời gian là dành cho các hoạt động ngoại khóa; $\frac{7}{16}$ thời gian dành cho hoạt động ăn, ngủ. Còn lại là thời gian dành cho các công việc cá nhân khác. Hỏi?

a) Mai đã dành bao nhiêu phần thời gian trong ngày cho việc học ở trường và hoạt động ngoại khóa ?

b) Mai đã dành bao nhiêu phần thời gian trong ngày cho các công việc cá nhân khác ?

Bài 6. Lớp 6A có $\frac{1}{3}$ số học sinh thích môn Toán. Trong số các học sinh thích môn Toán, có $\frac{1}{2}$ số học sinh thích học môn Ngữ văn. Hỏi có bao nhiêu phần số học sinh lớp 6A thích cả hai môn Toán và Ngữ văn ?

Bài 7. Một bể đang chứa lượng nước bằng $\frac{3}{4}$ dung tích bể. Người ta mở một vòi nước chảy vào bể, mỗi giờ chảy được $\frac{1}{8}$ bể. Hỏi sau bao lâu thì đầy bể nước?

PHẦN HÌNH HỌC

Bài 1.

1) Dùng kí hiệu để ghi các cách diễn đạt sau đây rồi vẽ hình minh họa.

a) Điểm A và điểm B không nằm trên đường thẳng d còn điểm C nằm trên đường thẳng d.

b) Đường thẳng a chứa điểm M và không chứa điểm N.

c) Điểm O nằm trên hai đường thẳng m và n còn điểm P chỉ thuộc đường thẳng m.

2) Hãy vẽ sơ đồ trồng 16 cây thành 8 hàng, mỗi hàng 4 cây.

Bài 2. Hãy vẽ điểm O, M, N thẳng hàng sao cho mỗi điểm M, N không nằm giữa hai điểm còn lại rồi cho biết trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai ?

a) Điểm O nằm giữa hai điểm M và N.

b) Hai điểm O và N nằm cùng phía đối với điểm M.

c) Hai điểm M và N nằm cùng phía đối với điểm O.

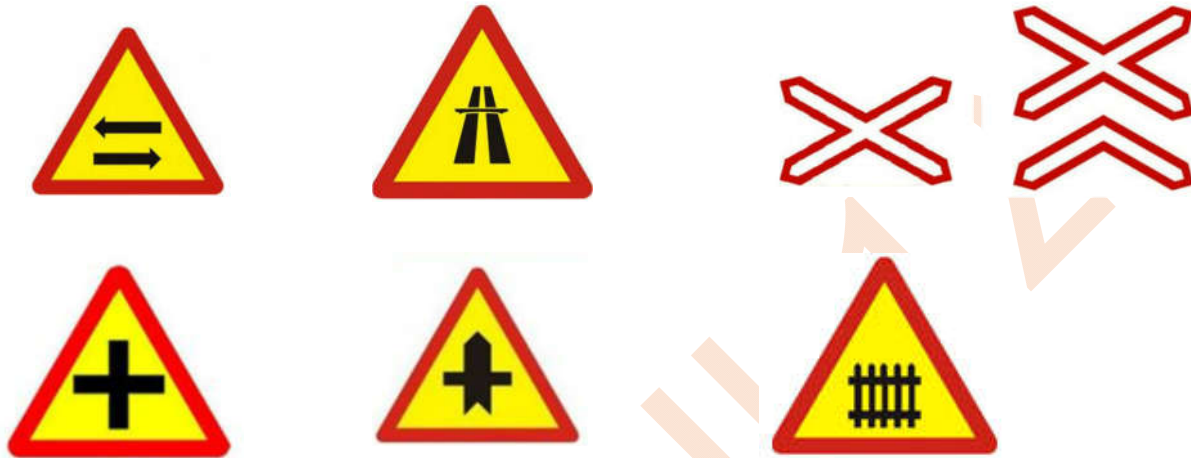
d) Hai điểm O và M nằm khác phía đối với điểm N.

Bài 3. Vẽ hình theo các câu sau:

a) Điểm A nằm giữa hai điểm B và C, điểm A nằm giữa hai điểm M và N, 3 điểm A, B, M không thẳng hàng.

b) Điểm A thuộc các đường thẳng m, n. Điểm B thuộc đường thẳng m, không thuộc n. Điểm C thuộc đường thẳng n, không thuộc m. Điểm D nằm giữa hai điểm B và C.

Bài 4. Những biển báo giao thông nào sau đây gợi nên hình ảnh về hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau? Em có hiểu ý nghĩa của mỗi biển báo đó không?



MỘT SỐ DẠNG KHÁC:

Bài 1. Tính $P = \frac{1}{1+2} + \frac{1}{1+2+3} + \frac{1}{1+2+3+4} + \dots + \frac{1}{1+2+3+4+\dots+2021}$

Bài 2.

1) Cho $S = \frac{1}{5^2} + \frac{1}{7^2} + \frac{1}{9^2} + \dots + \frac{1}{103^2}$. Chứng minh rằng $S < \frac{5}{32}$

2) Cho $A = \frac{2}{1.5} + \frac{3}{5.11} + \frac{4}{11.19} + \frac{5}{19.29} + \frac{6}{29.41}$; $B = \frac{1}{1.4} + \frac{2}{4.10} + \frac{3}{10.19} + \frac{4}{19.31}$

Chứng tỏ rằng $A > B$

Bài 3. Cho phân số $A = \frac{18n+3}{21n+7}$ ($n \in \mathbb{N}$). Với giá trị nào của n thì A rút gọn được.

Bài 4. Tìm tất cả các số nguyên n sao cho các phân số sau có giá trị là số nguyên.

a) $\frac{15}{3n-2}$

b) $\frac{2n+7}{3}$

c) $\frac{3n+2}{2n-3}$

Chúc con ôn tập tốt và làm bài đạt kết quả cao!!!